**Sở GD&ĐT TP. Hồ Chí Minh**

**Trường THPT Trần Văn Giàu**

 **Tổ Ngữ Văn**

**KẾ HOẠCH HỌC TẬP MÔN NGỮ VĂN 10**

**TUẦN 24 TỪ 10/2 ĐẾN 14/2/2020**

**TIẾT 1: BÀI VIẾT SỐ 5 (HS làm ở nhà)**

HS chọn một trong ba dạng đề sau và làm vào tập nộp lại cho giáo viên vào tuần đi học trở 1lại:

1/ Hãy thuyết minh về một nhân vật nổi tiếng mà em biết

2/ Hãy thuyết minh về ngôi trường mà em yêu quý.

3/ Hãy thuyết minh về địa danh lịch sử nổi tiếng.

**TIẾT 2: ĐỌC THÊM: THÁI SƯ TRẦN THỦ ĐỘ**

Hướng dẫn: HS trả lời các câu hỏi trong sách giáo khoa Ngữ văn 10, phần “Hướng dẫn học bài” của bài đọc thêm. HS tìm hiểu thêm về Trần Thủ Độ ngoài SGK và viết vào tập soạn.

Giáo viên kiểm tra tập soạn sau tuần nghỉ học.

**TIẾT 3: CHUYỆN CHỨC PHÁN SỰ ĐỀN TẢN VIÊN**

**(Tản Viên từ phán sự lục – Trích “Truyền kì mạn lục”) - Nguyễn Dữ -**

**A. Mục tiêu bài học**

Giúp học sinh:

1. Thấy được phẩm chất dũng cảm, kiên cường của nhân vật chính Ngô Tử Văn - đại biểu cho chính nghĩa chống lại những thế lực gian tà, qua đó củng cố lòng yêu chính nghĩa và niềm tự hào về người trí thức nước Việt.

2. Thấy được cái hay của nghệ thuật kể chuyện sinh động, hấp dẫn, giàu kịch tính của tác giả.

**B. Nội dung**

 Tuy cùng một tác giả nhưng *Chuyện người con gái Nam Xương* là loại truyện có nhân vật chính là những người phụ nữ đức hạnh khao khát cuộc sống yên bình hạnh phúc nhưng lại lâm vào cảnh ngộ éo le, oan khuất. *Chuyện chức Phán sự đền Tản Viên* thuộc loại truyện có nhân vật chính là những người trí thức có tâm huyết, không chịu trói mình vào vòng danh lợi chật hẹp.

**I. Tìm hiểu chung**

- Tác giả: Nguyễn Dữ (HS đọc SGK)

- Đặc điểm thể truyền kì: SGK

- Tác phẩm Truyền kì mạn lục

+ Sáng tác vào khoảng nửa đầu thế kỉ XVI, gồm 20 truyện

+ Đánh dấu bước trưởng thành đột khởi của loại hình truyện ngắn Việt Nam thời trung đại.

+ Dùng yếu tố kì ảo làm phương thức sáng tác nhưng vẫn mang đậm chất hiện thực (Ngụ ý phê phán, khuyên răn, giáo dục)

**II. Đọc hiểu**

**1. Sự kiên định chính nghĩa của Ngô Tử Văn.**

- Ngô Tử Văn

+ Tên thật: “Tên là Soạn”

+ Quê quán: “Người huyện Yên Dũng, đất Lạng Giang”

+ Tính tình: Khảng khái, nóng nảy, cương trực, chính nghĩa.

- Tính cách trên được thể hiện qua:

+ Hành động đốt đền trừ hại cho dân

+ Thái độ điềm nhiên, không khiếp sợ trước những lời đe doạ của tên hung thần

+ Sự gan dạ trước bọn quỷ dạ xoa và quang cảnh đáng sợ nơi cõi âm

+ Thái độ cứng cỏi, bất khuất trước Diêm Vương đầy quyền lực.

- Bằng chính nghĩa và sự dũng cảm, cương trực, đấu tranh cho chính nghĩa, cuối cùng NTV đã chiến thắng.

**Tác dụng:**

+ Giải trừ tai hoạ, đem lại cuộc sống an lành cho dân

+ Diệt trừ tận gốc thế lực tàn ác, lám sáng tỏ nỗi oan khuất, phục hồi danh vị cho thổ thần nước Việt.

**Ý nghĩa:**

+ Khẳng định tinh thần dân tộc mạnh mẽ

+ Khẳng định niềm tin chính thắng tà

+ Khẳng định sự đấu tranh đến cùng chống cái xấu, cái ác, bảo vệ dân, bảo vệ chính nghĩa.

- Được tiến cử vào chức phán sự đền Tản Viên giữ gìn công lý.

- Ý nghĩa việc nhận chức của NTV:

+ Là sự thưởng công xứng đáng

+ Noi gương cho người sau, khích lệ mọi người dũng cảm bảo vệ công lý, chống cái ác, cái xấu.

+ Là kiểu kết thúc có hậu của Truyền kì mạn lục.

+ Công lý, chính nghĩa được bất tử hoá.

**2. Ngụ ý phê phán**

- 2 đối tượng phê phán

+ Hồn tên tướng giặc xâm lược lúc sống cũng như lúc chết đêùu giữ bản chất tham lam, hung ác, đáng bị trừng trị

+ Thánh thần quan lại cõi âm ham của đút lót, baoche cho kẻ ác.

- Phơi bày hiện thực đầy rẫy bất công ở cõi âm từ đó cho thấy bất công trong xã hội đương thời, nhất là hiện tượng bọn tham quan ô lại tiếp tay cho kẻ ác gây bao nỗi khổ cho người dân lương thiện

**3. Nghệ thuật kể chuyện**

- Chi tiết mở đầu gây sự chú ý, hồi hộp

- Câu chuỵện được thắt nút dần với những xung đột ngày càng căng thẳng, dẫn đến cao trào

- Mở nút bằng kết thúc có hậu

- Truyện được xây dựng kịch tính với kếtcấu chặt chẽ, logic, thu hút, lôi cuốn người đọc chia sẻ tình cảm, quan điểm với người viết.

- Cách dẫn dắt truyện khéo léo, cách kể, tả sinh động, hấp dẫn.

**III. Tổng kết – ghi nhớ**

**TIẾT 4: BÀI TẬP ĐỌC HIỂU VÀ VIẾT ĐOẠN**

**BÀI TẬP 1:**

***I. ĐỌC HIỂU***

 *Trước khi bàn về tính năng động sáng tạo của mỗi cá nhân tác động đến sự phát triển của xã hội như thế nào, xin hãy đi vào mấy ví dụ trong đời sống thực tế:*

 *Hãy nhìn ra những nước láng giềng của chúng ta : Ai cũng biết Xin-ga-po từ năm 1965 là một làng chài tách ra khỏi Ma-lai-xi-a với diện tích chỉ có 1 000 km2. Vậy mà, hiện nay, GDP đã là 88,8 tỉ USD, bình quân thu nhập đầu người là 21 500 USD, đứng thứ 25 trên thế giới. Những con số đó cho thấy điều gì ? Trước hết, đó là do tính năng động sáng tạo của người cầm đầu Xin-ga-po là Lí Quang Diệu. Ấy thế mà, ngày nay, người cầm đầu mới vẫn phải nói: "Phải thay đi những gì cổ lỗ, loại đi những gì không thích hợp, sáng tạo ra những cái mới...". Nhìn vào đó, đủ biết tính năng động sáng tạo của người đứng đầu quốc gia có tầm quan trọng như thế nào đối với sự phát triển, phồn vinh của một đất nước, đến hạnh phúc của nhân dân. Vì sao Xin-ga-po ở mức cao như thế trên thế giới mà họ vẫn phải yêu cầu loại bỏ những cái cổ lỗ, không thích hợp, sáng tạo cái mới ? Vì thế giới không ngừng biến đổi, không ngừng tiến bộ. Vì nếu dừng lại, say sưa với đỉnh cao của quá khứ và hiện tại, nghĩa là, chấp nhận chìm nghỉm trong cái “thung lũng của tương lai”!*

 *Vì sự phồn vinh của đất nước, vì sự tiến bộ của chính mình, mỗi cá nhân phải thay đi những gì cổ lỗ, phải loại bỏ đi những gì không thích hợp, phải sáng tạo ra những cái mới. Ngược lại, chúng ta sẽ bị văng ra khỏi dòng chảy dữ dội của đời sống thế giới.*

*(Theo Nguyễn Thế Long, Truyền thống gia đình và bản sẳc dân tộc Việt Nam, tập 2, NXB Văn hoá - Thông tin, Hà Nội, 2006)*

1/ Việc tác giả đưa ra dẫn chứng về Xin-ga-po có ý nghĩa gì ?

2/ Chỉ ra và nêu hiệu quả của biện pháp tu từ trong câu văn sau: *Vì nếu dừng lại, say sưa với đỉnh cao của quá khứ và hiện tại, nghĩa là, chấp nhận chìm nghỉm trong cái “thung lũng của tương lai”!*

3/ Vì sao mỗi cá nhân cần thiết phải loại bỏ những cái cổ lỗ, không thích hợp, sáng tạo cái mới?

4/ Tìm ra một thông điệp của văn bản và lí giải.***II. LÀM VĂN***

Từ văn bản đọc hiểu, anh chị hãy viết một đoạn văn khoảng 200 chữ bàn về tác hại của việc mỗi cá nhân không chịu sáng tạo ra cái mới.

**BÀI TẬP 2:**

***I. ĐỌC HIỂU***

*Mẹ đào hầm từ thuở tóc còn xanh
nay mẹ đã phơ phơ đầu bạc
mẹ vẫn đào hầm dưới tầm đại bác
bao đêm rồi tiếng cuốc vọng năm canh.

Đất nước mình hai mươi năm chiến tranh
tiếng cuốc năm canh nặng tình đất nước
hầm mẹ giăng như luỹ như thành
che chở mỗi bước chân con bước.

Đất quê ta mênh mông
quân thù không xăm hết được
lòng mẹ rộng vô cùng
mẹ giấu cả sư đoàn dưới đất
nơi hầm tối lại là nơi sáng nhất
nơi con nhìn ra sức mạnh Việt Nam.*

***Đất quê ta mênh mông***

[**Thơ**](https://www.thivien.net/allcountries.php) [**Việt Nam**](https://www.thivien.net/Vi%E1%BB%87t-Nam/country-2)  [**Hiện đại**](https://www.thivien.net/searchauthor.php?Country=2&Age%5b%5d=3) -  [**Bùi Minh Quốc**](https://www.thivien.net/B%C3%B9i-Minh-Qu%E1%BB%91c/author-LfS_Ak2Uogx7KbE0hXA4oA)

Câu 1. Đoạn thơ được viết theo thể thơ nào?

Câu 2. Qua hình ảnh *mẹ vẫn đào hầm dưới tầm đại bác,* tác giả muốn diễn tả điều gì ?

Câu 3. Cho biết hiệu quả của phép tương phản được sử dụng trong câu thơ :

*nơi hầm tối lại là nơi sáng nhất*Câu 4. Câu thơ *nơi con nhìn ra sức mạnh Việt Nam* gợi cho anh chị suy nghĩ gì về đất nước trong chiến tranh?

***II. LÀM VĂN***

Từ nội dung phần đọc hiểu, anh/chị hãy viết một đoạn văn khoảng 200 chữ bàn về: thanh niên thời hiện đại cần làm gì để tạo nên sức mạnh Việt Nam?

* Lưu ý: Học sinh tự học những nội dung trên và hoàn thành bài tập, đến ngày học lại, GVBM thu bài tập, đồng thời sẽ dành thời gian để giảng lại và trả lời những thắc mắc của các em.